TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BẮC NINH** --- Số: 33/2020/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc** --- *C, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020 giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1982

*. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983

Đều địa chỉ: H – Thị trấn T - C - Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 26/3/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn Đ.

* Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh Đ: Giao con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 17/01/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Văn N, sinh ngày 19/02/2009 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với anh Đ và chị L; Anh Đ, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản;

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh Đ: Chị Hoàng Thị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị L đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001602 ngày 04/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả lại chị Hoàng Thị L 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhh;
-VKSND huyện C;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong